

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIỀN LÃNG
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2019/HNGĐ-ST
Ngày 23-5-2019
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN LÃNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Chi;

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Đình Bảng;

Ông Vũ Đức Bình.

-Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Huyền Trang - Thư ký Toà án nhân dân huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Đào Duy Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 5 năm 2019, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 02/2019/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 01 năm 2019 về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 01 tháng 4 năm 2019 (Quyết định hoãn phiên tòa số 06/2019/QĐST-HNGĐ ngày 08 tháng 5 năm 2019), giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Hoa Thị D, sinh năm 1987; đăng ký thường trú: Thôn Đ, xã T, huyện T, thành phố Hải Phòng; chỗ ở hiện nay: Thôn H, xã Đ, huyện T, thành phố Hải Phòng, có mặt.

- *Bị đơn:* Anh Trần Quang L, sinh năm 1986; đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn Đ, xã T, huyện T, thành phố Hải Phòng, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai, tại phiên hòa giải và tại phiên tòa, nguyên đơn là chị Hoa Thị D trình bày:

Chị Hoa Thị D và anh Trần Quang L kết hôn với nhau tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện T từ ngày 25/01/2013. Anh chị chung sống với nhau hòa thuận, hạnh phúc được khoảng hơn 04 năm thì phát sinh mâu thuẫn do tính tình không hợp. Từ tháng 02 năm 2018 đến nay, do mâu thuẫn căng thẳng nên vợ chồng sống ly thân,

mỗi người ở một nơi và không quan tâm đến nhau. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, chị D yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh L.

Về con chung: Anh chị có 02 con chung là Trần Thái S, sinh ngày 13/6/2014 và Trần Bảo Đ, sinh ngày 01/7/2016. Khi ly hôn, chị D đề nghị Tòa án giao con Trần Bảo Đ cho chị trực tiếp nuôi dưỡng, anh L trực tiếp nuôi dưỡng con Trần Thái S. Việc cấp dưỡng cho con, chị xin tự giải quyết với anh L.

Về tài sản chung, anh chị thỏa thuận tự giải quyết với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai và tại phiên hòa giải, bị đơn (anh Trần Quang L) trình bày:

Chị Hoa Thị D trình bày về thời gian vợ chồng kết hôn, nguyên nhân mâu thuẫn cũng như thời gian vợ chồng sống ly thân là đúng thực tế. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, chị D yêu cầu ly hôn, anh đồng ý.

Về con chung, vợ chồng có 02 con như chị D trình bày là đúng. Tuy nhiên, anh đề nghị Tòa án giao cả hai con cho anh trực tiếp nuôi dưỡng, việc cấp dưỡng cho con anh xin tự giải quyết với chị D; anh không đồng ý để chị D nuôi con vì trong thời gian vợ chồng ly thân, chị D không có trách nhiệm gì với con, chị D không đủ tư cách để nuôi con.

Về tài sản chung, vợ chồng anh tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và việc chấp hành pháp luật của các đương sự: Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về thẩm quyền giải quyết; xác định quan hệ pháp luật tranh chấp, tư cách của những người tham gia tố tụng; thu thập chứng cứ, xét xử vắng mặt bị đơn và các hoạt động tố tụng khác. Trình tự, thủ tục hỏi, tranh luận tại phiên tòa đã được Hội đồng xét xử thực hiện đúng quy định tại Chương XIV của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của đương sự theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; bị đơn chưa thực hiện đúng nghĩa vụ của mình như: Giao nộp văn bản trình bày ý kiến về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn không đúng thời hạn; không tham gia phiên tòa mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ 2.

Về việc giải quyết vụ án: Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào các điều 56, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 266, Điều 271 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Xử cho chị Hoa Thị D được ly hôn anh Trần Quang L. Về con chung: Giao cho chị Hoa Thị D trực tiếp nuôi dưỡng con Trần Bảo Đ, sinh ngày 01/7/2016, anh Trần Quang L trực tiếp nuôi dưỡng con Trần Thái S, sinh ngày 13/6/2014. Việc cấp dưỡng cho con, anh chị xin tự giải quyết nên không đặt ra để giải quyết. Về tài sản chung, anh chị không yêu

cầu nên không đặt ra để giải quyết. Về án phí: Chị D phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về tố tụng:

[1] Chị Hoa Thị D có đơn khởi kiện xin ly hôn anh Trần Quang L, nơi cư trú tại thôn Đ, xã T, huyện T, thành phố Hải Phòng. Do đó, căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tiên Lãng. Các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều hợp pháp; không ai có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Bị đơn (anh Trần Quang L) đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ 2 để tham gia phiên tòa, nhưng vắng mặt không vì lý do bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Do đó, căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh L.

- Về nội dung:

[3] Quan hệ vợ chồng giữa chị Hoa Thị D và anh Trần Quang L được xác lập từ ngày 25 tháng 01 năm 2013 là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống anh chị hòa thuận được khoảng 04 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng tính tình không hợp. Do mâu thuẫn căng thẳng nên từ tháng 02/2018 đến nay, anh chị sống ly thân, mỗi người ở một nơi và không còn quan tâm đến nhau. Nay nhận thấy vợ chồng thể đoàn tụ, chị D yêu cầu ly hôn, anh L cũng đồng ý. Xét thấy, tình trạng vợ chồng giữa chị Hoa Thị D và anh Trần Quang L đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Do đó, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị D, xử cho chị được ly hôn anh L là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] Về con chung: Anh chị có 02 con là Trần Bảo Đ, sinh ngày 01/7/2016 và Trần Thái S, sinh ngày 13/6/2014; hiện nay cả hai con do anh L nuôi dưỡng. Khi ly hôn, chị D yêu cầu Tòa án giao con Trần Bảo Đ cho chị trực tiếp nuôi dưỡng; anh L nuôi con Trần Thái S. Việc cấp dưỡng cho con chị xin tự giải quyết với anh L. Anh L không đồng ý với yêu cầu của chị D về việc nuôi con khi ly hôn; anh yêu cầu Tòa án giao cả hai con cho anh nuôi dưỡng vì cho rằng trong thời gian vợ chồng ly thân chị D không có trách nhiệm gì với con, chị D không đủ tư cách nuôi con. Xét thấy, mặc dù anh L cho rằng chị D không có trách nhiệm gì với con, không đủ tư cách để nuôi con nhưng không đưa ra được chứng cứ chứng minh, cũng không có chứng cứ chứng minh chị D vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ đối với con; hơn nữa con chung còn nhỏ. Về điều kiện nuôi con, anh L và chị D đều có đủ điều kiện nuôi con. Vì vậy, để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt cho con, cần căn cứ

quy định tại Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu của chị D: Giao cho chị D trực tiếp nuôi dưỡng con Trần Bảo Đ, anh L trực tiếp nuôi dưỡng con Trần Thái S; việc cấp dưỡng cho con anh chị xin tự giải quyết nên để anh chị tự giải quyết với nhau là phù hợp.

[5] Về tài sản chung: Anh chị xin tự giải quyết với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[6] Về án phí: Căn cứ quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự, khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí tòa án, thì chị Hoa Thị D phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228; Điều 266, Điều 271 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 6 và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Hoa Thị D được ly hôn anh Trần Quang L.

2. Về con chung: Giao cho chị Hoa Thị D trực tiếp nuôi dưỡng con Trần Bảo Đ, sinh ngày 01/7/2016, anh Trần Quang L trực tiếp nuôi dưỡng con Trần Thái S, sinh ngày 13/6/2014. Thời hạn nuôi con tính từ ngày 23/5/2019 cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Việc cấp dưỡng cho con, anh chị xin tự giải quyết.

Không ai được cản trở việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

3. Về án phí: Chị Hoa Thị D phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm; chị D đã nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí, theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0011394 ngày 02/01/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiên Lãng. Chị D đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết, thông báo./.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Tiên Lãng;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Đương sự (đề thi hành);
- Chi cục THADS huyện Tiên Lãng;
- UBND xã T, huyện T, thành phố Hải Phòng;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

Nguyễn Đức Chi